

Số: 197/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 27 tháng 01 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Thông tin và Truyền thông”**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 79/2010/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2010/TTLT-BTTTT-BNV ngày 27/7/2010 của liên Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình thuộc UBND cấp tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình thuộc UBND cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 1627/QĐ-UBND ngày 08/10/2008 của UBND tỉnh về việc ban hành “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Thông tin và Truyền thông”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 33/TTr-SNV ngày 24/01/2014 và đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 909/TTr-STTT ngày 07/11/2013,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Thông tin và Truyền thông” ban hành kèm theo Quyết định số 1627/QĐ-UBND ngày 08/10/2008 của UBND tỉnh, như sau:

1. Bổ sung Khoản 1 Điều 1:

“Tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại. Thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động truyền thanh, truyền hình đối với Đài truyền thanh, truyền hình cấp huyện và Đài truyền thanh cơ sở theo quy định của pháp luật.”

2. Bổ sung Khoản 27 vào Điều 2:

“27. Về thông tin đối ngoại:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trong phạm vi toàn tỉnh.

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình về thông tin đối ngoại.

c) Hướng dẫn nội dung thông tin đối ngoại cho các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh.

d) Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức tập huấn về công tác thông tin đối ngoại.

đ) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại tố cáo trong các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.”

### 3. Bổ sung Khoản 7 Điều 5:

“Tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện nhiệm vụ về thông tin đối ngoại.”

### 4. Sửa đổi, bổ sung Khoản 8 Điều 5:

“a) Chức năng: Trung tâm Công nghệ thông tin - Truyền thông là đơn vị sự nghiệp tự trang trải một phần kinh phí hoạt động, trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông, chịu sự lãnh đạo chỉ đạo của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, tài khoản riêng để hoạt động.

Trung tâm có chức năng tư vấn công nghệ thông tin và truyền thông; thực hiện các dịch vụ và cung cấp các sản phẩm ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông; tổ chức đào tạo công nghệ thông tin và truyền thông; đề xuất, thực hiện các đề tài, dự án khoa học về công nghệ thông tin và truyền thông; nghiên cứu phát triển công nghiệp công nghệ thông tin tại địa phương; thực hiện chức năng truyền thông phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

### b) Cơ cấu tổ chức:

- Trung tâm Công nghệ thông tin - Truyền thông có Giám đốc, không quá 02 Phó Giám đốc và các viên chức giúp việc.

- Trung tâm có Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Đào tạo và Chuyển giao công nghệ; Phòng Truyền thông; Phòng Nghiên cứu ứng dụng và Phòng Ươm tạo doanh nghiệp.”

### 5. Sửa đổi, bổ sung Khoản 9 Điều 5:

“a) Chức năng: Trung tâm Tích hợp dữ liệu là đơn vị sự nghiệp do nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động, trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông, chịu sự lãnh đạo chỉ đạo của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, tài khoản riêng để hoạt động.

Trung tâm có chức năng giúp Giám đốc Sở quản lý, vận hành hạ tầng hệ thống trung tâm dữ liệu của tỉnh, công thông tin điện tử của tỉnh và các trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố; quản lý, vận hành hệ thống các ứng dụng phần mềm dùng chung của tỉnh, như: Văn phòng điện tử, một cửa điện tử, hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh; là đầu mối tổ chức xây dựng và quản trị các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; tổ chức liên kết, khai thác các cơ sở dữ liệu tác nghiệp của các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh; tích hợp thông tin, xử lý và tổng hợp thông tin, trích xuất thông tin tích hợp từ các nguồn để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh và lãnh đạo các đơn vị trong tỉnh, cũng như nhu cầu khai thác thông tin của các cơ quan, đơn vị và người dân; là đơn vị đầu mối kết nối hệ thống mạng diện rộng của tỉnh, đảm bảo an toàn, an ninh mạng và an ninh thông tin cho các đơn vị của tỉnh.

b) Cơ cấu tổ chức:

- Trung tâm Tích hợp dữ liệu có Giám đốc, không quá 02 Phó Giám đốc và các viên chức giúp việc.

- Trung tâm có Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Quản lý hạ tầng và An ninh mạng; Phòng Quản lý công nghệ điện tử; Phòng hỗ trợ chính quyền điện tử.”

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND Tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Đình Cự**